

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 57/2025/HS-ST

Ngày: 14-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG

- **Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Yến Nhi**

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Thanh Hoàng**

2. Bà **Trương Thị Thanh Hương**

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Nguyễn Ngọc Song Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông **Hoàng Kim Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở TAND khu vực 15 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 01/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 644/2025/QĐXXST-HS ngày 31/10/2025 đối với bị cáo:

HOÀNG N ÁNH TH, sinh năm: 2001 tại Bình Thuận (cũ); Nơi cư trú: Tổ dân phố Bình An 1, phường L, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Khu phố 8, phường PH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng K, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Xuân, sinh năm 1981, Chồng: Nguyễn Đông Th, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Chung sống như vợ chồng với Trương Văn T, sinh năm 1997; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt truy nã vào ngày 09/7/2025, do bị cáo đang có thai nên được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

* **Bị hại:** Bà **Tăng Thị Mỹ N**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ dân phố 4 Tân An, phường L, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường PH, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/5/2024, Hoàng N Ánh Th điều khiển xe mô tô đến tiệm vàng N Kim Yến của chị Tăng Thị Mỹ N hỏi mua N trang. Sau khi được chị N đưa cho thử một số N trang, trong đó có 01 chiếc lắc vàng loại 14k, trọng lượng 3,66 chỉ, có đính đá. Th đeo chiếc lắc vàng này trên tay đồng thời hỏi thêm một số mẫu mã khác để đánh lạc hướng sự nghi ngờ của chị N. Khoảng hơn 10 phút sau, có khách hàng đến tiệm của chị N để đổi vàng nên chị N qua trao đổi với người khách này. Lợi dụng thời điểm chị N đang giải quyết cho khách hàng khác, không để ý đến mình

nên Th đã lén lút mang theo chiếc lắc vàng đang đeo thử trên tay, đi ra ngoài rồi lên xe tẩu thoát. Sau khi trộm được tài sản, Th mang đến tiệm vàng Kim Hoa của bà Nguyễn Thị Bắc bán chiếc lắc tay với giá 14.180.000 đồng, số tiền này Th tiêu xài cá nhân hết.

Đối với bị hại, sau khi Th rời khỏi tiệm vàng được khoảng 15 phút thì chị N phát hiện bị Th lấy chiếc lắc vàng nên trình báo Công an phường Tân An. Đến 24/5/2024, Th đến tiệm vàng N - Kim Yến thì bị chị N giữ lại và trình báo Công an phường L, tỉnh Lâm Đồng đến giải quyết.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra, bà Nguyễn Thị Bắc không nhớ việc mua vàng của Th và trình bày, trường hợp có mua lại chiếc lắc trên thì cũng đã gửi số vàng này vào tiệm vàng tại thành phố Hồ Chí Minh để trao đổi, mua bán. Trên cơ sở trình bày của bị cáo, bị hại và tài liệu hoá đơn, chứng từ thu được trong quá trình giải quyết vụ án, có đủ cơ sở xác định chiếc lắc vàng của chị N bị Th chiếm đoạt là 01 lắc kiểu 11 ô chữ nhật, đai vuông, loại, vàng 14k (610) trọng lượng 3,66 chỉ có đính các hạt đá. Tại Kết luận định giá tài sản số 95/KL-ĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thị xã L ngày 29/8/2024 kết luận: Vàng 14k (610) trọng lượng 3,66 chỉ có đính các hạt đá; có giá trị là 3.66 chỉ x 4.260.000 đồng/chỉ = 15.591.600 đồng. Tổng giá trị tài sản đính giá: **15.591.600 đồng**.

Vật chứng vụ án: Gồm 01 lắc kiểu 11 ô chữ nhật, đai vuông, loại, vàng 14k (610) trọng lượng 3,66 chỉ có đính các hạt đá; hiện không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc lắc vàng là số tiền 15.000.000 đồng. Hiện, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSLG-HS ngày 30/9/2025 của VKSND khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Hoàng N Ánh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng N Ánh Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng N Ánh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173 BLHS, Điểm b, i, n, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng N Ánh Th từ 06 đến 09 tháng tù

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng. Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy bản thân sai phạm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại tòa, bị cáo Hoàng Nữ Ánh Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp thời gian, địa điểm và loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/5/2024, tại tiệm vàng N - Kim Yến thuộc tổ dân phố 4 Tân An, phường L, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Hoàng Nữ Ánh Th đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị N, lén lút lấy trộm 01 chiếc lắc tay bằng vàng 14k (610) trọng lượng 3,66 chỉ có đính các hột đá, có giá trị **15.591.600 đồng** của chị N. Sau khi lấy trộm được tài sản, bị cáo đem bán được số tiền 14.180.000đ, tiêu xài cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Nữ Ánh Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Nữ Ánh Th về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật và tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn, cơ quan điều tra ra quyết định truy nã số 118 ngày 21/01/2025 đối với bị cáo, đến ngày 09/7/2025, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã., do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đồng thời làm gương cho những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường 01 phần hậu quả cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có ý kiến bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo có thai và đã hạ sinh 01 bé gái vào ngày 11/10/2025, hiện đang sống cùng bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội là phụ nữ có thai” quy định tại Điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Tăng Thị Mỹ N xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 15.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự, do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Hiện không thu hồi được, Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Nữ Ánh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173, Các điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Nữ Ánh Th **06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

* **Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CA tỉnh Lâm Đồng (PV06);
- VKSND khu vực 15 - Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng (Phòng THADS khu vực 15 – Lâm Đồng);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Yến Nhi

